

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÀ TĨNH

Căn cứ vào khoản 4 điều 397, điều 212, 213 và khoản 2 điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117, 118 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 57/2022/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh **Đồng Sỹ T**, sinh năm 1992; Địa chỉ: số nhà 08, ngõ 30, đường P, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh

2. Chị **Vũ Thị Hoài A**, sinh năm 1998; Địa chỉ: số nhà 05, ngõ 153, đường M, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đồng Sỹ T và chị Vũ Thị Hoài A kết hôn vào ngày 12/02/2020, hôn nhân tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND phường Hòa Khánh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Sau khi cưới tình cảm vợ chồng sống bình thường. Năm 2021 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên tự nguyện và thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Đồng Sỹ T và chị Vũ Thị Hoài A có 01 con chung là Đồng Vũ Cát T, sinh ngày 29/8/2019 do chị Vũ Thị Hoài A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi, anh Đồng Sỹ T cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 11/2022 cho đến khi con trưởng thành.

[3] Về tài sản chung: Anh Đồng Sỹ T và chị Vũ Thị Hoài A tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: không có.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Vũ Thị Hoài A tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đồng Sỹ T và chị Vũ Thị Hoài A.

- Về con chung: Anh Đồng Sỹ T và chị Vũ Thị Hoài A có 01 con chung là Đồng Vũ Cát T, sinh ngày 29/8/2019 do chị Vũ Thị Hoài A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi, anh Đồng Sỹ T cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 11/2022 cho đến khi con trưởng thành.

Anh Đồng Sỹ T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Đồng Sỹ T và chị Vũ Thị Hoài A tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: không có.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Vũ Thị Hoài A tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0001141 ngày 19 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

3. “Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hà Tĩnh;
- THADS TP. Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND phường Hòa Khánh;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Bùi Minh Thư